

Số: 166 /2019/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Hồng Lam**

Thư ký phiên họp: Ông **Trần Công Hách** – Thư ký Tòa án nhân dân TP Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên họp:
Bà **Nguyễn Thị Thúy Hà** - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 165/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 842/2019/QĐST- HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh **Lê Tuấn A** – Sinh năm 1992;

HKTT và nơi ở: Số 8 ngách 32/11 đường B, phường N, quận B, thành phố H.

- Chị **Nguyễn Leyla Thùy D** – Sinh năm 1995

Địa chỉ: 44 Hauptstraße 77652 Offenburg CHLB Đ

(Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

***Về tình cảm:** Anh Lê Tuấn A và chị Nguyễn Leyla Thùy D cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố H giải quyết thuận tình ly hôn.

***Về con chung:** Anh Lê Tuấn A và chị Nguyễn Leyla Thùy D không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Về tài sản chung:** Anh Lê Tuấn A và chị Nguyễn Leyla Thùy D xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố H nhận định:

*** Về tình cảm:** Anh Lê Tuấn A và chị Nguyễn Leyla Thùy D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 07/10/2015 tại Sở Tư pháp thành phố H. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống và tính cách không hợp. Nay anh Lê Tuấn A và chị Nguyễn Leyla Thùy D cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng không hòa giải được, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận.

*** Về con chung:** Anh Lê Tuấn A và chị Nguyễn Leyla Thùy D không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

*** Về tài sản chung:** Anh Lê Tuấn A và chị Nguyễn Leyla Thùy D không yêu cầu tòa giải quyết nên Tòa án không xét.

*** Về lệ phí:** Ghi nhận việc anh Lê Tuấn A tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0017003 ngày 23/01/2019 của Cục thi hành án dân sự thành phố H.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình, đề nghị chấp nhận yêu cầu giải quyết thuận tình ly hôn của anh Lê Tuấn A và chị Nguyễn Leyla Thùy D là phù hợp với nhận định trên của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Tuấn A và chị Nguyễn Leyla Thùy D.

2- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Anh Lê Tuấn A và chị Nguyễn Leyla Thùy D không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về tài sản chung:** Anh Lê Tuấn A và chị Nguyễn Leyla Thùy D xác nhận không có tài sản chung và không yêu cầu tòa án giải quyết.

* **Về lệ phí:** Anh Lê Tuấn A tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai số AA/2018/0013682 ngày 23/10/2019 của Cục thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tp. Hà Nội
- UBND thành phố H ;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

NGUYỄN HỒNG LAM